

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

TRẦN THANH HẢI

**NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP
PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT CHÈ CỦA HỘ NÔNG DÂN
VÙNG CHÈ ĐẶC SẢN PHÍA TÂY THÀNH PHỐ
THÁI NGUYÊN**

LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

THÁI NGUYÊN - 2014

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

TRẦN THANH HẢI

**NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP
PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT CHÈ CỦA HỘ NÔNG DÂN
VÙNG CHÈ ĐẶC SẢN PHÍA TÂY THÀNH PHỐ
THÁI NGUYÊN**

Ngành: Phát triển nông thôn

Mã số: 60.62.01.16

LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS ĐINH NGỌC LAN

CHỮ KÝ
KHOA CHUYÊN MÔN

CHỮ KÝ
GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN

THÁI NGUYÊN - 2014

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn "*Nghiên cứu thực trạng và giải pháp phát triển sản xuất chè của các hộ nông dân vùng chè đặc sản phía Tây thành phố Thái Nguyên*" là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi. Đề tài hoàn toàn trung thực và chưa được sử dụng để bảo vệ một học vị nào. Các thông tin sử dụng trong đề tài đã được chỉ rõ nguồn gốc, các tài liệu tham khảo được trích dẫn đầy đủ, mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn.

Tác giả đề tài

Trần Thanh Hải

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu, phòng Quản lý Đào tạo sau đại học cũng như các khoa chuyên môn, phòng ban của Trường Đại học Nông Lâm đã tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong quá trình học tập và nghiên cứu tại trường. Để hoàn thành nội dung đề tài "*Nghiên cứu thực trạng và giải pháp phát triển sản xuất chè của các hộ nông dân vùng chè đặc sản phía Tây thành phố Thái Nguyên*", ngoài sự cố gắng, nỗ lực của bản thân, tôi luôn nhận được sự giúp đỡ tận tình của nhiều cá nhân và tập thể.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến PGS - TS. Đinh Ngọc Lan, người đã tận tình chỉ bảo, hướng dẫn giúp đỡ tôi thực hiện và hoàn thành đề tài này.

Trong quá trình làm việc, xin trân trọng cảm ơn sự tạo điều kiện giúp đỡ của UBND thành phố Thái Nguyên, các phòng, ban, đơn vị của thành phố: Phòng Kinh tế, Chi cục Thống kê, phòng Tài Nguyên và Môi trường, phòng Lao động - Thương binh & Xã hội; Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội các xã Tân Cương, Phúc Xuân, Phúc Triu đã tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong việc thu thập số liệu thứ cấp, sơ cấp và các thông tin hữu ích phục vụ nghiên cứu. Xin cảm ơn gia đình, bạn bè và đồng nghiệp đã giúp đỡ, động viên tôi trong suốt quá trình thực hiện đề tài tốt nghiệp.

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 10 năm 2014

Tác giả

Trần Thanh Hải

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC.....	iii
DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG	vii
DANH MỤC CÁC HÌNH VÀ SƠ ĐỒ	ix
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Mục tiêu của đề tài	3
2.1. Mục tiêu chung	3
2.2. Mục tiêu cụ thể	3
3. Ý nghĩa của đề tài.....	3
3.1. Ý nghĩa trong học tập	3
3.2. Ý nghĩa trong thực tiễn.....	3
Chương 1: TỔNG QUAN TÀI LIỆU	5
1.1. Cơ sở lý luận.....	5
1.1.1. Đặc điểm của cây chè.....	5
1.1.2. Vai trò của cây chè đối với đời sống con người	12
1.1.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến sản xuất và kinh doanh chè	14
1.2. Cơ sở thực tiễn	21
1.2.1. Tình hình sản xuất và tiêu thụ chè trên thế giới.....	21
1.2.2. Tình hình sản xuất, tiêu thụ chè ở Việt Nam	26
Chương 2: ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	34
2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	34
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu.....	34
2.1.2. Phạm vi nghiên cứu	34
2.2. Địa điểm và thời gian tiến hành nghiên cứu.....	34

2.2.1. Địa điểm tiến hành nghiên cứu.....	34
2.2.2. Thời gian tiến hành nghiên cứu.....	34
2.3. Nội dung nghiên cứu	35
2.3.1. Câu hỏi nghiên cứu.....	35
2.3.2. Nội dung nghiên cứu	35
2.4. Phương pháp nghiên cứu	35
2.4.1. Phương pháp chọn mẫu điều tra.....	35
2.4.2. Phương pháp điều tra thu thập thông tin	36
2.4.3. Phương pháp tổng hợp, xử lý số liệu	37
2.4.4. Phương pháp so sánh.....	38
2.5. Hệ thống các chỉ tiêu phân tích.....	38
2.5.1 . Các chỉ tiêu phản ánh tình hình sản xuất của hộ.....	38
2.5.2. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh tế sản xuất chè.....	39
Chương 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	41
3.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên - kinh tế - xã hội của vùng chè đặc sản phía Tây thành phố Thái Nguyên	41
3.1.1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên.....	41
3.1.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội của vùng chè đặc sản phía Tây thành phố Thái Nguyên	43
3.2. Thực trạng phát triển sản xuất chè của vùng chè đặc sản phía Tây thành phố Thái Nguyên.....	51
3.2.1. Tình hình sản xuất chè của vùng chè đặc sản phía Tây thành phố Thái Nguyên	52
3.2.2. Tình hình sản xuất, chế biến và tiêu thụ chè tại các xã nghiên cứu	54
3.2.3. Một số khó khăn, thuận lợi, cơ hội và thách thức của các hộ nông dân sản xuất chè	70
3.3. Đánh giá chung về phát triển vùng chè đặc sản phía Tây thành phố Thái Nguyên.....	73

3.3.1. Những mặt đạt được:.....	73
3.3.2. Những mặt còn hạn chế	74
3.3.3. Nguyên nhân ảnh hưởng.....	75
3.4. Một số giải pháp nhằm phát triển sản xuất chè của các hộ nông dân vùng chè đặc sản phía Tây thành phố Thái Nguyên	75
3.4.1. Quy hoạch vùng sản xuất chè đặc sản phía Tây thành phố Thái Nguyên.....	75
3.4.2. Cơ cấu giống và kế hoạch mở rộng diện tích, năng suất chất lượng chè và sản xuất chè nguyên liệu.....	76
3.4.3. Nâng cao chất lượng sản phẩm chè, xây dựng hệ thống quản lý, kiểm tra giám sát đánh giá chất lượng chè	78
3.4.4. Tăng cường hoạt động thông tin thị trường và xúc tiến thương mại để tiêu thụ sản phẩm chè.....	79
3.4.5. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật ở vùng chè	81
3.4.6. Giải pháp về các chính sách phát triển vùng chè đặc sản phía Tây thành phố Thái Nguyên	81
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	86
1. Kết luận	86
2. Kiến nghị.....	87
TÀI LIỆU THAM KHẢO	90
PHỤ LỤC	94

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BQ	: Bình quân
CNXH	: Chủ nghĩa xã hội
CNH - HĐH	: Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá
ĐVT	: Đơn vị tính
đ	: Đơn vị tính đồng Việt Nam
HTX	: Hợp tác xã
HĐND	: Hội đồng nhân dân
KD	: Kinh doanh
LĐ	: Lao động
LĐNN	: Lao động nông nghiệp
NN&PTNT	: Nông nghiệp và phát triển nông thôn
NLNTS	: Nông lâm nghiệp thủy sản
SL	: Số lượng
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
SP	: Sản phẩm
Tr.đồng	: Triệu đồng
UBND	: Ủy ban nhân dân
WTO	: Tổ chức thương mại thế giới
XDCB	: Xây dựng cơ bản

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1: Diện tích, năng suất, sản lượng chè thế giới qua các thời kỳ từ 1962 - 2012	22
Bảng 1.2: Sản lượng chè thế giới qua các năm từ 2009 - 2013.	23
Bảng 1.3. Diện tích, năng suất, sản lượng chè năm 2013 của một số nước trên thế giới	24
Bảng 1.4: Diện tích, năng suất, sản lượng chè Việt Nam từ năm 2010 - 2013.....	27
Bảng 1.5: Sản lượng chè xuất khẩu của một số quốc gia tháng 01/2013.....	29
Bảng 3.1: Kết quả sản xuất ngành nông nghiệp ở vùng chè đặc sản phía Tây thành phố năm 2011 - 2013	45
Bảng 3.2: Diện tích, năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu năm 2011 - 2013	46
Bảng 3.3: Kết quả sản xuất các ngành kinh tế năm 2011 - 2013.....	48
Bảng 3.4: Tình hình giàu, nghèo ở các xã vùng chè đặc sản phía Tây thành phố năm 2011 - 2013	50
Bảng 3.5: Diện tích chè vùng chè đặc sản phía Tây thành phố năm 2013	52
Bảng 3.6: Diện tích, năng suất, sản lượng chè kinh doanh vùng chè đặc sản phía Tây thành phố năm 2013	54
Bảng 3.7: Phân loại hộ của 03 xã vùng nghiên cứu.....	54
Bảng 3.8: Tổng thu từ trồng trọt bình quân hộ sản xuất chè	55
Bảng 3.9: Hình thức chế biến chè của vùng chè đặc sản phía Tây thành phố.....	60
Bảng 3.10: Ý kiến của hộ nông dân về những hạn chế trong chế biến.....	61
Bảng 3.11: Hình thái tiêu thụ chè của vùng chè đặc sản phía Tây thành phố	63
Bảng 3.12: Hình thức, sản phẩm tiêu thụ sản phẩm chè của vùng chè đặc sản phía Tây thành phố	65
Bảng 3.13: Chi phí sản xuất bình quân của hộ nông dân trên 01 ha chè năm 2013	67
Bảng 3.14: Kết quả và hiệu quả sản xuất 01ha chè của vùng chè đặc sản phía Tây thành phố năm 2012 - 2013	69

Bảng 3.15: Các yếu tố tác động đến sản xuất chè của người dân các xã phía Tây thành phố.....	71
Bảng 3.16: Nguyện vọng của người dân về chính sách của Nhà nước	72
Bảng 3.17: Kế hoạch trồng mới diện tích chè giai đoạn 2013 - 2016 tại vùng chè đặc sản phía Tây thành phố	77
Bảng 3.18: Kế hoạch trồng phục hồi diện tích chè giai đoạn 2013 - 2016 tại vùng chè đặc sản phía Tây thành phố	78